

CHƯƠNG I. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CHẤT LƯỢNG CHO VAY THỦY SẢN TẠI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

“Chất lượng cho vay thủy sản là sự kết hợp đồng thời của việc thực hiện các chính sách của nhà nước và đáp ứng một cách tốt nhất yêu cầu của khách hàng trong quan hệ tín dụng nhưng đồng thời vẫn đảm bảo được hai yêu cầu của ngân hàng là an toàn và sinh lợi.”

*** Các chỉ tiêu định tính phản ánh chất lượng cho vay tại NHTM bao gồm các chỉ tiêu sau:**

Một là, sự hợp lý và chặt chẽ của chính sách cho vay

Ngân hàng cần căn cứ vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội trong giai đoạn tới của Chính Phủ để xem xét những đối tượng và ngành nghề nào được khuyến khích phát triển từ đó có những chính sách tín dụng phù hợp hỗ trợ các đối tượng đó

Hai là, sự tối ưu của quy trình cho vay của ngân hàng

Nếu quy trình cho vay được đơn giản hóa thì có thể sẽ thu hút nhiều khách hàng hơn nhưng sẽ rất rủi ro cho ngân hàng. Còn nếu quy trình thủ tục quá rườm rà sẽ gây khó khăn cho khách hàng và cho chính cán bộ tín dụng.

Ba là, sự tuân thủ quy trình của cán bộ tín dụng tại chi nhánh

Cán bộ tín dụng tại chi nhánh là nhân tố quan trọng nhất trong bước triển khai thực hiện. Nhưng do nhận thức và ý thức của mỗi cán bộ là khác nhau do vậy không phải bao giờ việc thực hiện cũng tuân thủ theo đúng quy trình đã đề ra, từ đó có thể gây rủi ro cho ngân hàng, làm giảm chất lượng cho vay.

Bốn là, sự giám sát chặt chẽ của ngân hàng với hoạt động cho vay

Việc kiểm tra kiểm soát được tiến hành từ quá trình vay vốn, sử dụng vốn vay tới trả nợ của khách hàng. Việc kiểm tra, kiểm soát cần tiến hành trước tiên trên giấy tờ và sau đó là trên thực tế. Để đánh giá cơ chế kiểm tra kiểm soát của ngân hàng đã chặt chẽ, hiệu quả chưa ta cần xem xét những yếu tố sau:

- + Ngân hàng có xây dựng chính sách kiểm tra kiểm soát không?
- + Ngân hàng có tổ chức bộ máy kiểm tra kiểm soát tại từng đơn vị không? Bộ máy kiểm tra kiểm soát có đảm bảo được tính khách quan hay không?

+ Cán bộ kiểm tra kiểm soát có đủ trình độ năng lực như quy định hay không?

*** Các chỉ tiêu định lượng phản ánh chất lượng cho vay tại NHTM bao gồm các chỉ tiêu sau:**

- Tỷ lệ nợ quá hạn

$$\text{Tỷ lệ nợ quá hạn} = \frac{\text{Dư nợ quá hạn}}{\text{Tổng dư nợ}} \times 100\% \quad (1.3)$$

- Tỷ lệ nợ xấu

$$\text{Tỷ lệ nợ xấu} = \frac{\text{Nợ xấu}}{\text{Tổng dư nợ}} \times 100\% \quad (1.4)$$

*** Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng cho vay của NHTM**

Để quản lý chất lượng cho vay đồng bộ đòi hỏi phải hiểu rõ tác động của các nhân tố ảnh hưởng tới chất lượng cho vay cho vay ngoài hệ thống. Có thể chia các nhân tố thành các loại: Yếu tố từ phía NHTM; Nhóm nhân tố thuộc khách hàng; Nhóm nhân tố thuộc môi trường.

CHƯƠNG II. THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG CHO VAY THỦY SẢN TẠI AGRIBANK CHI NHÁNH TỈNH GIA THANH HÓA

Agribank Chi nhánh Tỉnh Gia được thành lập ngày 26 tháng 3 năm 1988 theo quyết định 340/QĐ-DNNN. Chi nhánh trực thuộc NHNN&PTNT tỉnh Thanh Hoá, có trụ sở tại Tiểu khu 6, Thị trấn Tĩnh Gia, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa và có 01 Phòng Giao dịch tại xã Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia.

Tổng nguồn vốn huy động của Agribank Chi nhánh Tỉnh Gia đến 31/12/2014 đạt 738.200 triệu đồng, hoàn thành 108,5% so với kế hoạch tỉnh giao, tăng 105.295 triệu đồng so với năm 2013, tốc độ tăng 16,64%.

Bằng những nỗ lực của mình, chi nhánh đã đẩy mạnh các công tác tiếp thị, tiếp cận các khách hàng, do đó, dư nợ tín dụng năm này đạt 1.090.884 triệu đồng, tăng 226.500 triệu đồng so với năm 2015, tốc độ tăng 26,3%, hoàn thành 227% kế hoạch tỉnh giao.

Năm 2014, lợi nhuận hạch toán trước thuế của Chi nhánh là 206,32 tỷ đồng thì năm 2015 là 238,26 tỷ, tương ứng tăng thêm 15,48% so với cùng kỳ năm trước.

***Thực trạng tình hình cho vay Thủy sản tại Agribank Chi nhánh Tỉnh Gia – Thanh Hóa**

Năm 2014, dư nợ cho vay thủy sản của Agribank Chi nhánh Tỉnh Gia chỉ ở mức 64.834 triệu đồng thì năm 2015 tăng mạnh với tốc độ tăng trưởng 311,69% đạt mức dư nợ là 250.844 triệu đồng. Tiếp tục phát huy cho vay thủy sản theo chính sách của Nhà nước, năm 2016 dư nợ cho vay đạt 308.344 triệu đồng, tương ứng tăng 22,92% so với cùng kỳ năm trước.

Bảng 2.1. Cơ cấu dư nợ cho vay thủy sản

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016	
	Dư nợ	Tỷ trọng	Dư nợ	Tỷ trọng	Dư nợ	Tỷ trọng
Khai thác, đánh bắt	22.260	34,33%	80.579	32,12%	93.695	30,39%
Nuôi trồng	8.479	13,08%	6.983	2,78%	6.635	2,15%
Chế biến	14.152	21,83%	93.912	37,44%	102.837	33,35%
Dịch vụ hậu cần nghề cá	19.943	30,76%	69.370	27,65%	82.565	26,78%

(Nguồn: Agribank Chi nhánh Tỉnh Gia)

Thông qua bảng 2.1 cho thấy cơ cấu dư nợ tập trung chủ yếu vào lĩnh vực khai thác đánh bắt và dịch vụ hậu cần nghề cá, điều này là hợp lý vì các dịch vụ này tập trung vào việc đóng tàu, sửa chữa tàu, các thiết bị phục vụ đánh bắt cá xa bờ và gần bờ, do đó nhu cầu về vốn rất lớn. Tiếp theo là dư nợ tập trung vào ngành chế biến thủy sản và nuôi trồng thủy sản.

***Thực trạng chất lượng cho vay Thủy sản tại Agribank Chi nhánh Tỉnh Gia – Thanh Hóa**

- Các chỉ tiêu định tính

***Việc thực hiện, chấp hành đúng quy trình trong hoạt động cho vay thủy sản**
 Một là, thực hiện các quy trình cho vay thủy sản

Hai là, thực hiện quy trình nhận tài sản đảm bảo

Ba là, thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát sau cho vay

*** Thực trạng về công tác kiểm tra kiểm soát trong hoạt động cho vay thủy sản**

Bảng 2.2. Số hồ sơ tín dụng và dư nợ đã kiểm tra được giai đoạn 2014 – 2016

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Số hồ sơ	Số tiền
1	Hồ sơ vay có bảo đảm bằng tài sản	236	230.056
2	Hồ sơ vay không bảo đảm bằng tài sản	508	38.640
	Tổng	744	268.696

(Nguồn: Phòng KHKD - Agribank Chi nhánh Tỉnh Gia)

Một số tồn tại phát hiện trong quá trình kiểm tra:

- Thẩm định điều kiện vay vốn chưa đầy đủ: thiếu giấy phép kinh doanh có điều kiện, thiếu chứng nhận an toàn thực phẩm, thiếu xác nhận bảo vệ môi trường,... Xác định vốn tự có chưa chính xác.

- Các chỉ tiêu định lượng

Giai đoạn 2014-2016, nợ quá hạn và tỷ lệ nợ quá hạn tại Chi nhánh có xu hướng tăng, nếu như năm 2014 nợ quá hạn của Chi nhánh là 2.541 triệu đồng, tương tỷ lệ nợ quá hạn là 3,92% thì năm 2015 là 9.959 triệu đồng (tương ứng 3,97%) và năm 2016 là 11.548 triệu đồng (tương ứng 4,01%).

Điều này cho thấy nợ quá hạn tại Chi nhánh có xu hướng tăng lên, cho thấy, Chi nhánh cần xem xét lại công tác quản trị tín dụng, vì điều này đang phản ánh tăng trưởng tín dụng tăng nhưng chất lượng tín dụng tại Chi nhánh đang đi xuống.

*** Cơ cấu nợ quá hạn theo thời hạn**

Trong tổng nợ quá hạn của Chi nhánh thì chủ yếu là nợ quá hạn ngắn hạn, điều này cho thấy rủi ro tín dụng của Ngân hàng tập trung vào các khoản cho vay ngắn hạn.

*** Cơ cấu nợ quá hạn theo khả năng thu hồi**

Năm 2014 nợ quá hạn có khả năng mất trắng của chi nhánh chiếm 2,55% trong tổng nợ quá hạn. Đến năm 2015 tỷ trọng nợ quá hạn có khả năng mất trắng có xu hướng giảm đi. Năm 2016, nhờ áp dụng các biện pháp thu hồi hiệu quả đối với khoản nợ có khả năng mất trắng làm cho số nợ này có giảm xuống còn chiếm 2,02% tổng nợ quá hạn. Tuy nhiên, phần khoản nợ này được giải quyết là nhờ chi nhánh trích từ quỹ dự phòng rủi ro để bù đắp, mà quỹ này được trích lập từ lợi nhuận.

**** Cơ cấu nợ quá hạn theo nguyên nhân phát sinh***

Nợ quá hạn phát sinh chủ yếu là do nguyên nhân từ phía khách hàng. Theo số liệu của bảng phân tích nợ quá hạn theo nguyên nhân phát sinh thì số nợ quá hạn xuất phát từ nguyên nhân khách hàng năm 2014 là 2.316,06 triệu đồng (chiếm 91,13%), năm 2015, số nợ quá hạn từ nguyên nhân này tăng lên 9.072 triệu đồng nhưng tỷ trọng giảm nhẹ còn 91,10%.

**** Cơ cấu nợ quá hạn theo nhóm nợ***

Nợ quá hạn trên 360 ngày của chi nhánh lại rất cao và tăng mạnh mẽ, nếu như năm 2014 nợ nhóm này chỉ chiếm 4,21% thì sang năm 2015, nợ nhóm này là 29,94% và chiếm tới 39,83% vào năm 2016. Một phần nợ nhóm 5 tăng cao là do các khoản nợ từ nhóm 4 chuyển lên, do các khách hàng đang nợ từ 181 – 360 ngày không thanh toán được cho ngân hàng, sau khi cơ cấu gia hạn nợ nhưng vẫn chưa thực hiện được nghĩa vụ trả nợ, do quá thời hạn và được xếp loại nợ vào nhóm 5.

**** Tình hình nợ xấu***

Qua biểu đồ có thể thấy nợ xấu tại Agribank chi nhánh Tỉnh Gia không cao lắm, cụ thể, năm 2014 nợ xấu tại Chi nhánh là 1.336 triệu, tương ứng với hệ nợ xấu là 2,06%; năm 2015 nợ xấu là 5.368 triệu đồng, tương ứng nợ xấu là 2,14% và năm 2016 nợ xấu là 8.233 tỷ tương ứng với 2,67%.

****Đánh giá chung về thực trạng chất lượng cho vay Thủy sản tại Agribank Chi nhánh Tỉnh Gia – Thanh Hóa***

- Những kết quả đạt được

Giai đoạn 2014 – 2016, Agribank Chi nhánh Tỉnh Gia – Thanh Hóa đã triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ, đã phối kết hợp với các

cấp uỷ đảng chính quyền địa phương, hội nông dân, hội phụ nữ lồng ghép sinh hoạt để triển khai đến các thành viên vay vốn.

Chi nhánh đã tập trung nguồn vốn để đáp ứng kịp thời các phương án, dự án có hiệu quả, tập trung cho các khách hàng trong ngành thủy sản.

Các nhân viên thực hiện chấp hành đúng quy định, quy trình về cấp tín dụng, thẩm định và tại chi nhánh đã tiến hành kiểm tra thủ tục hồ sơ và kiểm tra trực tiếp đến khách hàng theo đúng quy định.

Nợ xấu tại Chi nhánh trong cho vay thủy sản nằm trong mức độ cho phép của NHNN là dưới 3%. Điều này cũng thể hiện phần nào nỗ lực của chi nhánh trong việc kiểm soát chất lượng cho vay thủy sản.

- Những hạn chế

Một là, tỷ lệ nợ quá hạn mặc dù có xu hướng tăng qua các năm, do đó, trong hoạt động tín dụng của Chi nhánh vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Hai là, nợ xấu có xu hướng tăng trở lại cho thấy Chi nhánh cần xem xét lại chất lượng các khoản cho vay thủy sản.

Ba là, các biện pháp thu hồi nợ quá hạn của chi nhánh tuy đã được tiến hành kịp thời, linh hoạt hơn nhưng chưa đa dạng.

- Nguyên nhân hạn chế

***Nguyên nhân chủ quan**

- Công tác quản lý còn lỏng lẻo:

- Cơ sở hạ tầng kỹ thuật của Chi nhánh còn yếu kém

- Năng lực nhân sự còn hạn chế

***Nguyên nhân khách quan**

- Môi trường kinh tế

- Môi trường sinh thái

- Sự cạnh tranh trên thị trường

CHƯƠNG III: GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHO VAY THỦY SẢN TẠI AGRIBANK CHI NHÁNH TỈNH GIA THẠNH HÓA

- Nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của bộ phận kiểm tra, kiểm soát nội bộ tại Chi nhánh

Qua phân tích thực trạng có thể thấy công tác kiểm tra kiểm soát chưa thường xuyên, còn lỏng lẻo, điều này dẫn đến nhiều sai sót trong quá trình cấp tín dụng như thông tin khách hàng, giá trị pháp lý của tài sản đảm bảo, thông tin tình hình tài chính của khách hàng hay thông tin về mục đích sử dụng vốn. Do vậy, chi nhánh cần tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát. Theo đó, biện pháp cần thiết tại Chi nhánh là nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của bộ phận kiểm tra, kiểm soát nội bộ tại Chi nhánh.

- Nâng cao chất lượng phân tích, thẩm định và đánh giá rủi ro tín dụng khi cho vay thủy sản

Thứ nhất, trong đề xuất cấp tín dụng, cần có sự liên kết giữa phân tích tín dụng và đánh giá rủi ro tín dụng.

Thứ hai, cần quy định rõ trách nhiệm của cán bộ đối với chất lượng phân tích và thẩm định rủi ro tín dụng. Rất ít đoàn kiểm tra tín dụng thực hiện đánh giá chất lượng phân tích và thẩm định rủi ro tín dụng của cán bộ tín dụng nên công tác trên mặc dù rất quan trọng nhưng đang bị xem nhẹ.

Thứ ba, hiện nay tại Chi nhánh cán bộ tín dụng là cán bộ trẻ nên khả năng phân tích và nhìn nhận rủi ro tín dụng chưa cao. Vì vậy, Chi nhánh cần đưa ra những tiêu chuẩn cụ thể khi lựa chọn cán bộ để công tác trên thực sự đạt hiệu quả.

Thứ tư, trong quá trình phân công nhiệm vụ của cán bộ tín dụng cần đảm bảo nguyên tắc "*Trong tầm kiểm soát*".

- Tích cực áp dụng các biện pháp xử lý, thu hồi nợ quá hạn, nợ xấu trong cho vay thủy sản

- Cho vay thêm: Sau khi phân tích đánh giá nếu khách hàng không trả được nợ do nguyên nhân chủ quan như thời tiết xấu, bão biển, ô nhiễm môi trường khiến sinh vật biển chết...nhưng những yếu tố này chỉ ngắn hạn và có thể vượt qua được, chủ thể đầu tư ngành thủy sản thiếu vốn để marketing đưa sản phẩm đến gần với người tiêu dùng hơn, ... và vẫn có khả năng trả nợ trong tương lai thì Chi nhánh có thể xem xét cho vay thêm.

- Bổ sung tài sản bảo đảm: Đối với những khoản vay bắt đầu quá hạn, Chi nhánh phải chỉ đạo cán bộ tín dụng đánh giá lại mức độ tín nhiệm của khách hàng và đề nghị

khách hàng bổ sung thêm tài sản bảo đảm theo đúng yêu cầu của chính sách khách hàng.

- Đối với các khoản nợ xấu có tài sản bảo đảm: Nếu chi nhánh đánh giá khách hàng không còn khả năng trả nợ thì phải tích cực áp dụng các biện pháp xử lý tài sản bảo đảm.

- Nâng cao chất lượng cán bộ trong Ngân hàng

+ Thường xuyên tự tổ chức các khóa học đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và giải đáp những vướng mắc trong công việc tại Chi nhánh

+ Chủ động tạo mọi điều kiện để cán bộ tham gia các khóa đào tạo kỹ năng mềm như: Kỹ năng thuyết trình, kỹ năng đàm phán, kỹ năng thực hiện báo cáo, kỹ năng giao tiếp,...

+ Thường xuyên cử cán bộ tham gia các khóa học mới do trường đào tạo cán bộ Agribank tổ chức và yêu cầu mỗi cán bộ tham gia phải học tập nghiêm túc, viết báo cáo sau khi kết thúc khóa học và đảm bảo khả năng truyền đạt lại kiến thức cho những cán bộ khác trong Chi nhánh.

- Các giải pháp hỗ trợ

Bên cạnh những giải pháp nhằm góp phần khắc phục những hạn chế còn tồn tại trong chất lượng cho vay tại Chi nhánh, tác giả cũng đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động cho vay Thủy sản tại Chi nhánh như sau:

Một là, xây dựng báo cáo phù hợp với tình hình phát triển ngành Thủy sản.

Hai là, kết hợp hoạt động cho vay thủy sản với bảo hiểm tín dụng.

Ba là, hoàn thiện, nâng cao chất lượng xếp hạng khách hàng.

Bốn là, đa dạng hóa đầu tư và cho vay đồng tài trợ với các ngân hàng khác.

Năm là, tăng cường quản lý, điều hành cho vay.

Sáu là, Chi đạo tích cực công tác phân loại nợ, trích lập dự phòng và thu hồi nợ đã xử lý rủi ro.